

PHIẾU ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II - MÔN TOÁN LỚP 2

Họ và tên:

Lớp: 2.....

PHẦN 1. Khoanh vào chữ cái trước đáp án đúng:

Câu 1. Trong phép tính $5 \times 8 = 40$, 5×8 được gọi là:

- A. Số bị chia B. Số chia C. Tích D. Thương

Câu 2. Số thích hợp điền vào chỗ chấm $5 \times \dots = 35$ là:

- A. 42 B. 5 C. 6 D. 7

Câu 3. Trong phép tính $5 \times 6 = 30$, số 30 được gọi là:

- A. Thương B. Thừa số C. Tích D. Số hạng

Câu 4. Cho $25 \text{ kg} : 5 \dots 99 \text{ kg} - 89 \text{ kg}$. Dấu thích hợp là:

- A. $<$ B. $>$ C. $=$ D. Không tìm được

Câu 5. Tích của số bé nhất có một chữ số và số nhỏ nhất có hai chữ số là:

- A. 90 B. 9 C. 10 D. 0

Câu 6. Phép tính có kết quả nhỏ nhất là: (0,5đ)

- A. 2×9 B. 5×3 C. 2×8 D. 5×4

Câu 7. Số 605 đọc là: (0,5đ)

- A. Sáu trăm không năm B. Sáu trăm linh năm C. Sáu linh năm D. Sáu trăm năm

Câu 8. Số liền trước của số tròn trăm nhỏ nhất có ba chữ số là: (0,5đ)

- A. 99 B. 101 C. 100 D. 90

PHẦN 2. Tự luận:

Bài 1. Đặt tính rồi tính:

$$4 + 86$$

$$66 - 38$$

$$54 - 45$$

$$37 + 48$$

.....			
.....			
.....			
.....			

Bài 2. Viết cách đọc các số sau:

a) 565:

.....

b) 705:

.....

c) 321:

.....

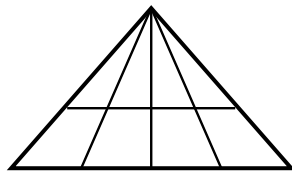
d) 415:

Bài 3. Cho các số: 255, 552, 567, 396, 109

a) Theo thứ tự từ bé đến lớn:

b) Theo thứ tự từ lớn đến bé:

Bài 4. Quan sát hình bên và trả lời câu hỏi:



- Hình trên có hình tam giác.

- Hình trên có hình tứ giác.

Bài 5. Giải các bài toán sau:

a) Có 45 kg táo, chia đều vào các thùng, mỗi thùng 5 kg. Hỏi cần bao nhiêu thùng?

Bài giải:

b) Hôm nay, mẹ xếp số bánh vừa làm được vào vừa đủ 6 đĩa, mỗi đĩa có 5 cái bánh. Hỏi mẹ làm được bao nhiêu cái bánh?

Bài giải:

Bài 6. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) Số lớn nhất có ba chữ số khác nhau là:

b) Số 876 là số đứng liền sau số:

Bài 7. Viết tất cả các số tròn trăm có 3 chữ số: